

Số: 55/2020/QĐST-HNGĐ

Thạch Hà, ngày 30 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN T LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 63/2020/TLST-HNGĐ, ngày 07/7/2020
giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Xóm V, xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh

Bị đơn: Chị **Phan Thị T**, sinh năm: 1988.

Nơi ĐKKHKT: Xóm V, xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh

Chỗ ở hiện nay: Xóm 6, xã H, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147 BLTTDS; Điểm a khoản 5 Điều 27
Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ
Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và
lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22
tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận T ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản
ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2020 là hoàn
toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và
hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận T ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm: 1982

Bị đơn: Chị **Phan Thị T**, sinh năm: 1988.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về T cảm:** Anh Nguyễn Văn Đ và chị Phan Thị T thuận T ly hôn.

- **Về con chung:** Vợ chồng có 01 người con chung là Nguyễn Thị Khánh L, sinh ngày 15/10/2008. Ly hôn các đương sự thỏa thuận, thống nhất giao con chung Nguyễn Thị Khánh L cho anh Nguyễn Văn Đ trực tiếp, chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Văn Đ không yêu cầu chị Phan Thị T phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Chị Phan Thị T được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cấm hay cản trở.

- **Về tài sản chung:** Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Các đương sự không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Nguyễn Văn Đ tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí thuận T ly hôn sơ thẩm, số tiền này được khấu trừ cho anh Đ trong số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) mà anh Đ đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0003549, ngày 07/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Chi cục THADS huyện Thạch Hà;
- UBND xã T, huyện Thạch Hà (Để xóa đăng ký);
- Các đương sự;
- Văn phòng Tòa án(Để công bố CTTĐT);
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khắc Hoàn